

# TIN HỌC ĐẠI CƯƠNG

Phần II: LẬP TRÌNH C

## Nội dung chính

- Chương 1: Tổng quan về ngôn ngữ C
- Chương 2: Kiểu dữ liệu và biểu thức trong C
- Chương 3: Vào ra dữ liệu
- Chương 4: Cấu trúc điều khiển
- Chương 5: Mảng, con trỏ và xâu kí tự
- Chương 6: Cấu trúc
- · Chương 7: Hàm
- Chương 8: Tệp dữ liệu



# Chương 6: Cấu trúc

- 6.1. Khái niệm cấu trúc
- 6.2. Khai báo cấu trúc
  - Khái báo kiểu cấu trúc
  - Khai báo biến cấu trúc
  - Định nghĩa kiểu dữ liệu với typedef
- 6.3. Xử lý dữ liệu cấu trúc
  - Truy nhập các trường dữ liệu
  - Phép gán giữa các biến cấu trúc
- 6.4. Một số ví dụ



# Chương 6: Cấu trúc

#### 6.1. Khái niệm cấu trúc

- 6.2. Khai báo cấu trúc
  - Khái báo kiểu cấu trúc
  - Khai báo biến cấu trúc
  - Định nghĩa kiểu dữ liệu với typedef
- 6.3. Xử lý dữ liệu cấu trúc
  - Truy nhập các trường dữ liệu
  - Phép gán giữa các biến cấu trúc
- 6.4. Một số ví dụ



# Ví dụ → Bài toán quản lý thí sinh thi đại học

Để quản lý cần lưu trữ các thông tin

- Số báo danh: Số nguyên không dấu
- Họ tên sinh viên: Xâu không quá 30 kí tự
- Khối thi: Ký tự (A,B,C,...)
- Tổng điểm 3 môn thi: kiểu số thực

Do vậy với mỗi sinh viên cần các biến

```
unsigned int SBD;
char Ten[30];
char KhoiThi;
float KetQua;
```



# Ví dụ → Bài toán quản lý thí sinh thi đại học (tiếp)

Để quản lý danh sách (dưới 1000) thí sinh dự thi, cần nhiều mảng rời rạc

```
#define MAX 1000
unsigned int DS_SBD[MAX];
char DS_Ten[MAX][30];
char DS_KhoiThi[MAX];
float DS_KetQua[MAX];
```



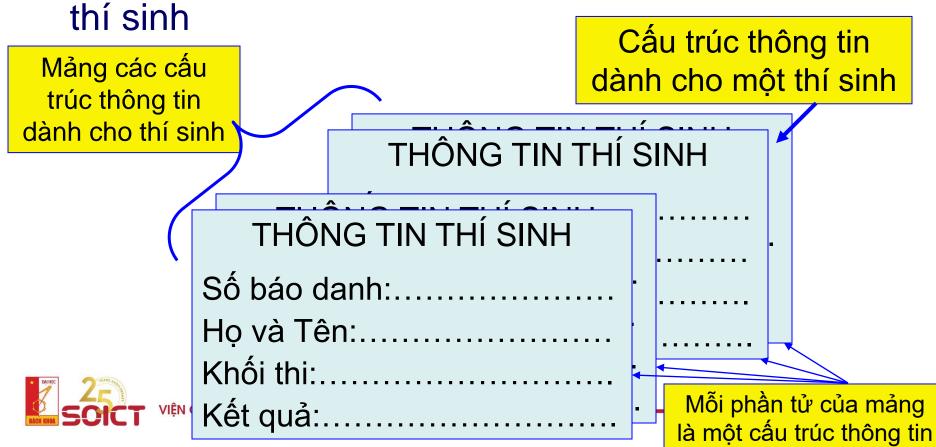
# Ví dụ → Bài toán quản lý thí sinh thi đại học (tiếp)



# Vấn đề & giải pháp

### Dùng nhiều mảng

- Khó quản lý, dễ nhầm lẫn
- Không thể hiện cấu trúc thông tin dành cho từng



### Khái niệm

Cấu trúc là kiểu dữ liệu phức hợp, do người lập trình tự định nghĩa:

- Kiểu cấu trúc bao gồm nhiều thành phần có thể thuộc các kiểu dữ liệu khác nhau
- Các thành phần: gọi là trường dữ liệu (field)
- Các thành phần, không được truy nhập theo chỉ số (như mảng) mà theo tên của trường.

Có thể coi một biến cấu trúc là một tập hợp của một hay nhiều biến rời rạc, thường có kiểu khác nhau thành một biến có một tên duy nhất để dễ dàng quản lý và sử dụng.



### Khái niệm → Ví dụ

- Kết quả học tập của sinh viên
  - Tên SV: Chuỗi kí tự
  - Mã SV: Chuỗi số / số nguyên
  - Điểm: Số thực
- Điểm trong mặt phẳng
  - Tên điểm: Ký tự (A, B, C, ...)
  - Hoành độ: Số thực
  - Tung độ: Số thực



# Chương 6: Cấu trúc

- 6.1. Khái niệm cấu trúc
- 6.2. Khai báo cấu trúc
  - Khái báo kiểu cấu trúc
  - Khai báo biến cấu trúc
  - Định nghĩa kiểu dữ liệu với typedef
- 6.3. Xử lý dữ liệu cấu trúc
  - Truy nhập các trường dữ liệu
  - Phép gán giữa các biến cấu trúc
- 6.4. Một số ví dụ



## Khai báo kiểu cấu trúc

```
struct Tên_kiểu_cấu_trúc {
     <Khai báo các trường dữ liệu>
};
```

- struct: từ khóa, cho phép người dùng khai báo kiểu dữ liệu mới => kiểu cấu trúc
- Tên\_kiểu\_cấu\_trúc: Tên của kiểu cấu trúc do người dùng tự định nghĩa
  - Tuân theo nguyên tắc đặt tên đối tượng trong C
- Khai báo các trường dữ liệu: Danh sách các khai báo thành phần (trường:field) của cấu trúc
  - Giống khai báo biến
  - Các trường có thể có kiểu bất kỳ

# Khai báo kiểu cấu trúc → Ví dụ

#### Thẻ sinh viên

```
Số hiệu:...(Chuỗi ký tự)...
```

```
Tên sinh viên: (Chuỗi ký tự)
```

```
Năm sinh:...(Số nguyên)...
```

```
Khóa:.....(Số nguyên)......
```

```
Lớp:....: (Chuỗi ký tự). ...
```

```
struct SinhVien {
  char SHSV[10];
  char Ten[30];
  int NS;
  int Khoa;
  char Lop [10];
};
```

#### Point2D

```
Hoành độ (x)...(Số thực)..
```

```
Tung độ (y).....(Số thực)...
```

```
struct Point {
  float x, y;
};
```

### Khai báo biến cấu trúc

- Khai báo kiểu cấu trúc nhằm tạo định nghĩa toàn thể cho các cấu trúc sẽ được dùng sau này.
  - Không cung cấp không gian nhớ cho kiểu
- Khai báo biến cấu trúc nhằm yêu cầu chương trình tạo vùng nhớ để lưu trữ các dữ liệu cho biến cấu trúc.
  - Chứa dữ liệu của các trường của cấu trúc



# Khai báo biến cấu trúc → Cú pháp

Tồn tại định nghĩa kiểu cấu trúc

```
struct Kiểu_cấu_trúc Tên_biến;
```

Khai báo trực tiếp

```
struct {
    <Khai báo các trường dữ liệu>
    } Tên_biến;
```

Kết hợp với khai báo kiểu

```
struct Kiểu_cấu_trúc {
     <Khai báo các trường dữ liệu>
} Tên_biến;
```



# Khai báo biến cấu trúc → Ví dụ

Tồn tại định nghĩa kiểu cấu trúc

```
struct SinhVien SV1, SV2, Thu khoa;
```

Khai báo trực tiếp

```
struct {
  float x, y; //Toa đô trên mặt phẳng
} A, B; // Khai báo 2 điểm A, B
```

Kết hợp với khai báo kiểu

```
struct Point_3D {
  float x, y, z; // Toa đô không gian
} A, B;
```



# Khai báo biến cấu trúc → Chú ý

Các cấu trúc có thể được khai báo lồng nhau.

```
struct diem thi {
  float dToan, dLy, dHoa;
struct thi sinh {
  char SBD[10];
  char ho va ten[30];
  struct diem thi ket qua;
} thi sinh 1, thi sinh 2;
```



# Khai báo biến cấu trúc → Chú ý

Có thể khai báo trực tiếp các trường dữ liệu của một cấu trúc bên trong cấu trúc khác.

```
struct thi sinh{
  char SBD[10];
  char ho va ten[30];
  struct {
    float dToan, dLy, dHoa;
  } ket qua;
} thi sinh 1, thi_sinh_2;
```



# Khai báo biến cấu trúc → Chú ý

Có thể gán giá trị khởi đầu cho một biến cấu trúc, theo nguyên tắc như kiểu mảng.

```
struct SinhVien {
Ví du:
                     char Ten[20];
  struct Date {
                     struct Date {
    int day;
                       int day;
    int month;
                       int month;
    int year;
                       int year;
  };
                     } NS;
  struct SinhVien
                     SV = {"Tran Anh", 20, 12, 1990};
    char Ten[30];
    struct Date NS;
```



 $SV = {"Tran Anh", 20, 12, 1990};$ 

## Định nghĩa kiểu dữ liệu với typedef

```
typedef <tên_cũ> <tên_mới>;
```

#### Mục đích

- Đặt tên mới đồng nghĩa với tên của một kiểu dữ liệu đã được định nghĩa.
  - Thường được sử dụng cho kiểu cấu trúc
    - Giúp cho khai báo trở nên quen thuộc và ít bị sai hơn

#### Ví dụ:

```
typedef char Str80[80];
typedef long mask;
Str80 str="Bonjour tout le monde !";
mask a, b;
```



### Định nghĩa kiểu dữ liệu với typedef

Thường được kết hợp với kiểu cấu trúc để khai báo một bí danh cho một cấu trúc.

Giúp khai báo trở nên quen thuộc và ít bị sai hơn

```
typedef struct { // Định nghĩa một cấu trúc
  char SHSV[10];
  char Ten[30];
  int NS;
  int Khoa;
  char Lop [10];
} SinhVien; // Đặt tên cho cấu trúc là SinhVien
SinhVien SV; //Tạo một biến cấu trúc
```



## Chú ý

Cho phép đặt tên mới trùng với tên cũ

### <u>Ví dụ</u>

```
struct point_3D {
   float x, y, z;
};
struct point_3D M;
typedef struct point_3D point_3D;
point_3D N;
```



### Chú ý

```
typedef struct point_2D {
    float x, y;
} point_2D, diem_2_chieu, ten_bat_ki;
point_2D X;
diem_2_chieu Y;
ten_bat_ki Z;
```

### <u>Chú ý:</u>

point\_2D, diem\_2\_chieu, ten\_bat\_ki là các tên cấu trúc, không phải tên biến.



# Chương 6: Cấu trúc

- 6.1. Khái niệm cấu trúc
- 6.2. Khai báo cấu trúc
  - Khái báo kiểu cấu trúc
  - Khai báo biến cấu trúc
  - Định nghĩa kiểu dữ liệu với typedef
- 6.3. Xử lý dữ liệu cấu trúc
  - Truy nhập các trường dữ liệu
  - Phép gán giữa các biến cấu trúc
- 6.4. Một số ví dụ



### Truy cập các trường dữ liệu

Cú pháp
 tên\_bién\_cấu\_trúc.tên\_trường

- Lưu ý
  - Dấu "." là toán tử truy cập vào trường dữ liệu trong cấu trúc.
  - Nếu trường dữ liệu là một cấu trúc => sử dụng tiếp dấu "." để truy cập vào thành phần mức sâu hơn.



```
#include <stdio.h>
int main()
                         C:\test\test1.exe
                        Sinh vien Tran Anh (20/12/1990)
    struct
        char Ten[20];
        struct Date
            int day;
            int month;
            int year;
        } NS;
    SV = {"Tran Anh", 20, 12, 1990};
    printf("Sinh vien %s (%d/%d/%d)", SV.Ten, SV.NS.day, SV.NS.mont
h, SV.NS.year);
    return 0;
```



Bài toán: Xây dựng một cấu trúc biểu diễn điểm trong không gian 2 chiều.

- Nhập giá trị cho một biến kiểu cấu trúc này
- Hiển thị giá trị các trường dữ liệu của biến này ra màn hình.

#### Thực hiện:

- Cấu trúc gồm: tên điểm, tọa độ x, tọa độ y
- Nhập, hiển thị từng trường của biến cấu trúc như các biến dữ liệu khác.



```
Nhap thong tin toa do
#include <stdio.h>
#include <string.h>
                                 Ten diem: A
typedef struct {
                                 Toa do x: 4
    char ten[5];
                                 Toa do y: 5
    int x, y;
                                 Gia tri cac truong
} toado;
int main() {
    toado t;
    printf("Nhap thong tin toa do<del>\n );</del>
    printf("Ten diem: ");
   gets(t.ten);
    printf("Toa do x: ");
    scanf("%d", &t.x);
    printf("Toa do y: ");
    scanf("%d", &t.y);
    printf("Gia tri cac truong\n");
    printf("%-5s%3d%3d\n", t.ten, t.x, t.y);
   return 0;
```

C:\test\test1.exe



# Phép gán giữa các biến cấu trúc

C cho phép gán hai biến cấu trúc cùng kiểu:

```
Biến_cấu_trúc_1 = Biến_cấu_trúc_2;
```

- Ví dụ
  - Xây dựng cấu trúc gồm họ tên và điểm TĐC của sinh viên
  - Khai báo 3 biến cấu trúc: a, b, c
  - Nhập giá trị cho biến a.
  - Gán biến a cho biến b
  - Gán từng trường của a cho c.
  - So sánh a, b và c?



```
#include <stdio.h>
#include <string.h>
typedef struct
    char hoten[20];
    int diem;
} sinhvien;
int main()
    sinhvien a, b, c;
    printf("Nhap thong tin sinh vien\n");
    printf("Ho ten: ");
    gets(a.hoten);
    printf("Diem:");
    scanf("%d", &a.diem);
```





# Ví dụ →Kết quả

```
C:\test\test1.exe
                                                              X
Nhap thong tin sinh vien
Ho ten: Nguyen Van An
Diem:9
Bien a: Nguyen Van An
Bien b: Nguyen Van An
Bien c: Nguyen Van An
Process exited after 7.971 seconds with return value 0
Press any key to continue . . .
```



# Chương 6: Cấu trúc

- 6.1. Khái niệm cấu trúc
- 6.2. Khai báo cấu trúc
  - Khái báo kiểu cấu trúc
  - Khai báo biến cấu trúc
  - Định nghĩa kiểu dữ liệu với typedef
- 6.3. Xử lý dữ liệu cấu trúc
  - Truy nhập các trường dữ liệu
  - Phép gán giữa các biến cấu trúc
- 6.4. Một số ví dụ



# Một số ví dụ

- 1. Nhập vào 2 số phức và đưa ra tổng và tích của chúng
- 2. Nhập vào một danh sách (<100) sinh viên gồm họ tên, năm sinh. Kết thúc nhập khi gặp SV có tên là rỗng
  - Đưa danh sách vừa nhập ra màn hình.
  - Đưa ra màn hình sinh viên lớn tuổi nhất
- Nhập danh sách có N (N < 100, nhập từ bàn phím) thí sinh gồm họ tên, số báo danh, khoa dự thi và điểm thi
  - Đưa ra DSSV đã sắp xếp theo kết quả thi
  - Đưa ra danh sách sinh viên dự thi khoa CNTT có điểm thi từ 22.5 trở lên
  - Nhập vào một số báo danh và in ra họ tên, điểm thi và khoa đăng ký của thí sinh nếu tìm thấy. Nếu không tìm thấy thí sinh thì đưa ra thông báo "không tìm thấy"



```
#include <stdio.h>
typedef struct {
    float re, im;
} Complex;
int main() {
    Complex R, R1, R2;
    printf("Phan thuc & phan ao cho so thu nhat :");
    scanf("%f%f", &R1.re, &R1.im);
    printf("Phan thuc & phan ao cho so thu hai :");
    scanf("%f%f", &R2.re, &R2.im);
    R.re = R1.re + R2.re;
    R.im = R1.im + R2.im; // Phep cong so ao
    printf("(\%.1f+\%.1fi)+(\%.1f+\%.1fi)=(\%.1f+\%.1fi)\n",
           R1.re, R1.im, R2.re, R2.im, R.re, R.im);
    R.re = R1.re * R2.re - R1.im * R2.im; // Nhan so ao
    R.im = R1.re * R2.im + R1.im * R2.re;
    printf("(%.1f+%.1fi)*(%.1f+%.1fi)=(%.1f+%.1fi)\n",
           R1.re, R1.im, R2.re, R2.im, R.re, R.im);
    return 0;
```

# Ví dụ 1→Kết quả thực hiện

```
Phan thuc & phan ao cho so thu nhat :2 5
Phan thuc & phan ao cho so thu hai :3 4
(2.0+5.0i)+(3.0+4.0i)=(5.0+9.0i)
(2.0+5.0i)*(3.0+4.0i)=(-14.0+23.0i)
Process exited after 3.73 seconds with return value 36
Press any key to continue . . .
```



#### Ví dụ 2

```
#include <stdio.h>
#include <st
            for (n = 0; n<100; n++) {
typedef stru
              printf("Nhap du lieu cho sinh vien %d: \n", n+1);
 char Ten[3
              printf("Ho ten: "); fflush(stdin);
  int NS;
              fgets(SV[n].Ten, sizeof(SV[n].Ten), stdin);
} SinhVien;
              SV[n].Ten[strlen(SV[n].Ten) - 1] = '\0'; // Bổ ký tự xuống dòng
int main()
              if (strlen(SV[n].Ten) == 0) break;
              printf("Nam sinh: "); scanf("%d", &SV[n].NS);
  SinhVien [
  int n=0,
  do {
    printf("Nhap du lieu cho sinh vien %d: \n", n+1);
    printf("Ho ten: "); fflush(stdin);
   fgets(SV.Ten, sizeof(SV.Ten), stdin);
   SV.Ten[strlen(SV.Ten) - 1] = '\0'; // Bo ký tự xuống dòng
    if (strlen(SV.Ten) > 0) {
      printf("Nam sinh: ");scanf("%d", &SV.NS);
     DS[n] = SV; n = n + 1;
  } while (strlen(SV.Ten) > 0);
```



#### Ví dụ 2

```
// In danh sach sinh vien
 printf("\n\n");
 printf(" HO & TEN
                                            NAM SINH\n");
 for (i = 0; i < n; i++)
   printf("%-3d%-30s %6d\n", i+1, DS[i].Ten, DS[i].NS);
 printf("\n\n");
 // Tim sinh vien lon tuoi nhat
 SV = DS[0];
 for (i = 0; i < n; i++)
    if (DS[i].NS < SV.NS)</pre>
     SV = DS[i];
 printf("Sinh vien: %s sinh nam: %d lon tuoi nhat", SV.Ten, SV.NS);
 return 0;
}//main
```



## Ví dụ 2→Kết quả thực hiện

C:\test\test1.exe		_	×
Nhap du lieu cho sinh vien Ho ten: Tran Hoai Thanh Nam sinh: 1990	5:		^
Nhap du lieu cho sinh vien Ho ten: Nguyen Duc Cuong Nam sinh: 1990	6:		
Nhap du lieu cho sinh vien	7:		
Ho ten:			
HO & TEN	NAM SINH		
1 Nguyen Thanh Nga	1990		
2 Le Anh Nam	1991		
3 Hoang Mai Huynh	1990		
4 Le Danh Tra	1989		
5 Tran Hoai Thanh	1990		
6 Nguyen Duc Cuong	1990		
Sinh vien: Le Danh Tra sinh	n nam: 1989 lon tuoi nhat		



## Ví dụ 3 (1/5): Khai báo cần thiết

```
#include <stdio.h>
1.
    #include <string.h>
3.
    typedef struct {
4.
      int SBD;
  char Ten[30];
5.
6.
  char Khoa[10];
7.
  float Diem;
8. } ThiSinh;
9.
    int main() {
10.
         Thisinh DS[100], SV;
11.
         int N, i, j, d=0, SBD;
12.
         char Ch; //Sử dụng trong thực hiện tìm kiếm nhiều lần
```



# Ví dụ 3 (2/5): Nhập dữ liệu từ bàn phím

```
13.
         printf("Nhap so thi sinh: "); scanf("%d", &N);
         for (i=0; i < N; i++) {
14.
15.
         printf("Nhap du lieu cho thi sinh %d: \n", i+1);
16.
         printf("So bao danh: "); scanf("%d", &DS[i].SBD);
17.
         printf("Ho ten: ");
18.
         fflush(stdin); fgets(DS[i].Ten, sizeof(DS[i].Ten), stdin);
19.
         DS[i].Ten[strlen(DS[i].Ten) - 1] = '\0'; // Bổ ký tự xuống dòng
20.
         printf("Khoa dang ky: ");
21.
         fflush(stdin); fgets(DS[i].Khoa, sizeof(DS[i].Khoa), stdin);
22.
         DS[i].Khoa[strlen(DS[i].Khoa) - 1] = '\0'; // Bổ ký tự xuống dòng
23.
         printf("Ket qua thi: "); scanf("%f", &DS[i].Diem);
24.
         printf("\n");
25.
       }//for
26.
       printf("\n\nNhan phim bat ky de xem ket qua thi...");
```

C scanf: floating point format not linked



## Ví dụ 3 (3/5): Danh sách sắp xếp theo điểm thi

```
27.
       for (i = 0; i < N-1; i++) //Sắp xếp DS theo điểm thi
28.
         for (j = i+1; j < N; j++)
29.
           if (DS[i].Diem > DS[j].Diem) {
30.
             SV = DS[i];
31.
             DS[i] = DS[j];
32.
             DS[j] = SV;
33.
34. printf("\n\n
                                        KET QUA THI \n\n");
35.
       for(i = 0; i < N; i++)
36.
         printf("%-3d BKA- %-6d %-24s %-6s %-6.1f\n", i+1,
     DS[i].SBD, DS[i].Ten, DS[i].Khoa, DS[i].Diem);
37.
         printf("\n\nNhan phim bat ky de xem DSSV khoa CNTT");
```



## Ví dụ 3 (4/5): Danh sách trúng tuyến khoa CNTT

```
38.
       //Dua ra danh sach du thi khoa CNTT
39.
       d = 0;
40.
    printf("\n\nDanh sach thi sinh trung tuyen khoa CNTT\n\n");
41.
    for (i = 0; i < N; i++)
42.
         if (strcmp(DS[i].Khoa, "CNTT") == 0 && DS[i].Diem >= 22.5)
43.
           printf("%-3d BKA%-6d %-24s %-f\n", ++d, DS[i].SBD,
     DS[i].Ten, DS[i].Diem);
       printf("\n\nNhan phim bat ky de bat dau tim kiem theo so bao d
44.
     anh");
```



## Ví dụ 3 (5/5): Tìm kiếm sinh viên

```
45.
       do {
46.
         printf("\nNhap so bao danh can tim: ");
47.
         scanf("%d", &SBD);
48.
         for (i = 0; i < N; i++)
49.
           if (DS[i].SBD == SBD) {
50.
             printf("So bao danh : %d \n", SBD);
             printf("Ho ten : %s \n", DS[i].Ten);
51.
52.
             printf("Khoa du thi : %s \n", DS[i].Khoa);
53.
             printf("Diem thi : %.1f \n", DS[i].Diem);
54.
             break;
55.
56.
         if (i == N)
57.
           printf("So bao danh %d khong ton tai\n", SBD);
58.
         printf("\nCo tiep tuc tim kiem nua khong (C/K): ");
59.
       } while(toupper(getche()) != 'K');
60.
       return 0;
61.
     }//main
```



## Ví dụ 3→Kết quả thực hiện

```
C:\test\test1.exe
Nhap so thi sinh: 10
Nhap du lieu cho thi sinh 1:
So bao danh: 1200
Ho ten: Le Tu Anh
Khoa dang ky: CNTT
Ket qua thi: 21.5
Nhap du lieu cho thi sinh 2:
So bao danh: 1256
Ho ten: Tran Huu Cuong
Khoa dang ky: DTVT
Ket qua thi: 27
Nhap du lieu cho thi sinh 3:
So bao danh: 1288
Ho ten: Nguyen Anh Dung
Khoa dang ky: CNTT
Ket qua thi: 24.5
Nhap du lieu cho thi sinh 4:
So bao danh: 1297
Ho ten: Le Thu Ha
Khoa dang ky: KTQL
Ket qua thi: 22.5
Nhap du lieu cho thi sinh 5:
So bao danh: 1322
Ho ten: Tran Hoai Nam
Khoa dang ky: CNTT
Ket qua thi: 22.5
```

```
C:\test\test1.exe
Nhap du lieu cho thi sinh 6:
So bao danh: 1345
Ho ten: Bui Trong Son
Khoa dang ky: CNTT
Ket qua thi: 24.5
Nhap du lieu cho thi sinh 7:
So bao danh: 1350
Ho ten: Le Thanh Son
Khoa dang ky: KTQL
Ket qua thi: 19.5
Nhap du lieu cho thi sinh 8:
So bao danh: 1355
Ho ten: Tran Thanh Son
Khoa dang ky: CNTT
Ket qua thi: 23
Nhap du lieu cho thi sinh 9:
So bao danh: 1410
Ho ten: Nguyen Anh Tuan
Khoa dang ky: DTVT
Ket qua thi: 21
Nhap du lieu cho thi sinh 10:
So bao danh: 1485
Ho ten: Tran Trong Viet
Khoa dang ky: CNTT
Ket qua thi: 21
```



## Ví dụ 3→Kết quả thực hiện

C:	\test\test1.exe				_	×
Nhan	phim bat	ky de xem ket qua thi				^
		KET QUA THI				
2 3 4 5 6 7 8	BKA- 1410 BKA- 1485 BKA- 1200 BKA- 1322 BKA- 1297 BKA- 1355 BKA- 1288 BKA- 1345	Le Thanh Son Nguyen Anh Tuan Tran Trong Viet Le Tu Anh Tran Hoai Nam Le Thu Ha Tran Thanh Son Nguyen Anh Dung Bui Trong Son Tran Huu Cuong	KTQL DTVT CNTT CNTT KTQL CNTT CNTT CNTT CNTT DTVT	21.0 21.5 22.5 22.5 23.0 24.5 24.5		
		ky de xem DSSV khoa CNTT sinh trung tuyen khoa CNT	т			
2 3		Tran Thanh Son Nguyen Anh Dung	22.50000 23.00000 24.50000 24.50000	9 9		~



## Ví dụ 3→Kết quả thực hiện

```
C:\test\test1.exe
                                                                  ×
Nhan phim bat ky de bat dau tim kiem theo so bao danh
Nhap so bao danh can tim: 1297
So bao danh : 1297
Hoten: Le Thu Ha
Khoa du thi : KTQL
So bao danh : 22.5
Co tiep tuc tim kiem nua khong (C/K): k
Process exited after 182.2 seconds with return value 0
Press any key to continue . . .
```



### Bài tập

- Lập trình đọc vào một danh sách không quá 100 sinh viên gồm: Họ tên, năm sinh
  - Đưa ra DS những sinh viên sinh năm 1990
  - Nhập tên sinh viên, cho biết năm sinh nếu tìm thấy
  - Đưa ra DSSV đã sắp xếp theo thứ tự ABC của họ và tên
- 2. Lập trình đọc vào DS thí sinh gồm Họ tên, điểm thi 3 môn Toán, Lý, Hóa, kết thúc nhập khi gặp sinh viên có tên rỗng
  - Đọc tiếp vào một điểm chuẩn; đưa ra danh sách thí sinh trúng tuyển (không có điểm liệt - 0)
  - Đưa ra thí sinh có kết quả thi cao nhất



#### Bài tập 1

```
1.
     #include <stdio.h>
2.
     #include <string.h>
     typedef struct {
3.
       char Ten[30];
4.
5.
       int NS;
     } SinhVien;
6.
7.
     int main() {
       SinhVien DS[100], SV;
8.
       int N, i, j, d=0;
9.
10.
       char ten[30];
11.
       printf("Nhap so sinh vien : "); scanf("%d", &N);
12.
       for (i=0; i < N; i++){
         printf("Nhap du lieu cho sinh vien %d: \n", i+1);
13.
         printf("Ho ten : ");
14.
15.
         fflush(stdin); fgets(DS[i].Ten, sizeof(DS[i].Ten), stdin);
         DS[i].Ten[strlen(DS[i].Ten) - 1] = '\0'; // Bổ ký tự xuống dòng
16.
         printf("Nam sinh : "); scanf("%d", &DS[i].NS);
17.
18.
```



## Bài tập 1 (tiếp)

```
printf("\n\nSINH VIEN SINH NAM 1990\n\n");
19.
     for (i = 0; i < N; i++)
20.
       if (DS[i].NS == 1990)
21.
22.
         printf("%s\n", DS[i].Ten);
23.
     printf("\n\nTim SV : ");
24.
     fflush(stdin); fgets(ten, sizeof(ten), stdin);
     ten[strlen(ten) - 1] = '\0'; // Bo ký tự xuống dòng
25.
26.
     for (i = 0; i < N; i++)
27.
       if (strcmp(Ten, DS[i].Ten) == 0) {
28.
         printf("Sinh vien: %s\nSinh nam %d\n", DS[i].Ten,
       DS[i].NS);
29.
         d = d + 1;
                              Tìm kiếm chỉ theo tên?
30.
                         strcmp(ten,strrchr(DS[i].Ten,32)+1))
31.
     if (d == 0)
32.
     printf("Khong co sinh vien: %s trong danh sach\n",ten);
```



## Bài tập 1 (tiếp)

```
for (i = 0; i < N-1; i++) //sắp xếp theo pp lựa chọn
33.
         for (j = i+1; j < N; j++)
34.
           if (strcmp(DS[i].Ten, DS[j].Ten) > 0) {
35.
            SV = DS[i];
36.
37.
            DS[i] = DS[j];
            DS[j] = SV;
38.
39.
40.
    printf("\n\n DANH SACH SAP XEP\n\n");
41.
      for(i = 0; i < N; i++)
      printf("%d %-20s %d \n",i+1, DS[i].Ten, DS[i].NS);
42.
43.
    return 0;
44. } //main
```



## Bài tập 1 → Kết quả thực hiện

C:\test\test1.exe Nhap so sinh vien : 8 Nhap du lieu cho sinh vien 1: Ho ten : Nguyen Tuan Anh Nam sinh : 1992 Nhap du lieu cho sinh vien 2: Ho ten : Do Trong Khang Nam sinh : 1990 Nhap du lieu cho sinh vien 3: Ho ten : Bui Hai Thanh Nam sinh : 1991 Nhap du lieu cho sinh vien 4: Ho ten : Hoang Tuan Anh Nam sinh : 1992 Nhap du lieu cho sinh vien 5: Ho ten : Le Thu Ha Nam sinh : 1990 Nhap du lieu cho sinh vien 6: Ho ten : Bui Thanh Huong Nam sinh : 1991 Nhap du lieu cho sinh vien 7: Ho ten : Tran Thanh Son Nam sinh : 1990 Nhap du lieu cho sinh vien 8: Ho ten : Nguyen Anh Dung Nam sinh : 1992

C:\test\test1.exe	
SINH VIEN SINH NAM 199	9
Do Trong Khang Le Thu Ha Tran Thanh Son	
Tim SV : Hoang Tuan An Sinh vien: Hoang Tuan A Sinh nam 1992	
DANH SACH SAP XEP	
1 Bui Hai Thanh	1991
2 Bui Thanh Huong	1991
3 Do Trong Khang 1990	
4 Hoang Tuan Anh 1992	
5 Le Thu Ha	1990
0,	1992
	1992
8 Tran Thanh Son	1990



## Bài tập 2 (1/5)

```
#include <stdio.h>
   #include <string.h>
3.
   typedef struct {
   char Ten[30];
5.
6. struct {
7.
       int T, L, H, S; // S = T + L + H
8. } DT;
9. } SinhVien;
10.
11. int main() {
12. SinhVien DS[100], TK, SV;
13. int N, i, j, K;
14. float C;
```



### Bài tập 2 (2/5)

```
15.
       N = 0; // N chứa số sinh viên đã nhập
16.
       do {
17.
         printf("\nNhap DL cho sv thu %d\n",N+1);
18.
         printf("Ten SV : ");
19.
         fflush(stdin);
20.
         fgets(DS[N].Ten, sizeof(DS[N].Ten), stdin);
21.
         DS[N].Ten[strlen(DS[N].Ten) - 1] = '\0'; // Bổ ký tự xuống dòng
22.
         if(strlen(DS[N].Ten) == 0) //Độ dài bằng 0 \Rightarrow x \hat{a} u r \hat{b} ng
23.
           break;
24.
         else {
25.
           printf("Nhập điểm thi T L H cua SV %s : ", DS[N].Ten);
26.
           scanf("%d%d%d", &DS[N].DT.T, &DS[N].DT.L, &DS[N].DT.H);
27.
           DS[N].DT.S = DS[N].DT.T + DS[N].DT.L + DS[N].DT.H;
28.
           N++;
29.
30.
       } while(1);
```



### Bài tập 2 (3/5)

```
31.
     // In ra danh sách vừa nhập
32.
     printf("\n\n DANH SACH SINH VIEN\n\n");
    printf(" Ten SV Toan Ly Hoa Tong \n");
33.
    for(i = 0; i < N; i++)
34.
35.
       printf("%-20s%5d%5d%5d%6d\n", DS[i].Ten, DS[i].DT.T,
             DS[i].DT.L, DS[i].DT.H, DS[i].DT.S);
     // In danh sách trúng tuyển theo điểm chuẩn
36.
     printf("\n\nDiem Chuan : "); scanf("%f", &C);
37.
     printf("\n\n DANH SACH SINH VIEN TRUNG TUYEN \n\n");
38.
39.
     for(i = 0; i < N; i++)
       if((DS[i].DT.S >= C) && (DS[i].DT.T * DS[i].DT.L *
40.
             DS[i].DT.H > 0))
         printf("%s\n", DS[i].Ten);
41.
```



#### Bài tập 2 (4/5)

```
// Tìm điểm của thủ khoa, bỏ qua tường hợp điểm liệt
42.
43.
     TK = DS[0];
44. for (i = 1; i < N; i++)
        if (DS[i].DT.S > TK.DT.S)
45.
46.
          TK = DS[i];
     // Đưa ra danh sách thí sinh có điểm bằng điểm cao nhật
47.
48.
      for(i = 0; i < N; i++)
        if(DS[i].DT.S == TK.DT.S)
49.
50.
          printf("\n\n THU KHOA: %s \n\n", TK.Ten);
```



### Bài tập 2 (5/5)

```
51.
      printf("\nSo nguoi trung tuyen:"); scanf("%d", &K);
      for (i = 0; i < N - 1; i++) //Sắp xếp theo tổng điểm thi
52.
53.
        for (j = i+1; j < N; j++)
          if (DS[i].DT.S < DS[j].DT.S ) {</pre>
54.
55.
            SV = DS[i];
56.
            DS[i] = DS[j];
57.
            DS[j] = SV;
58.
          }
59.
      while ((K>0) \&\& (DS[K-1].DT.S == DS[K].DT.S)) K--;
60.
      if (K>0) {
61.
        printf("Diem Chuan La : %4d", DS[K-1].DT.S);
62.
        printf("\n\n Danh Sach sinh vien trung tuyen \n");
63.
     for (i=0; i < K; i++)
          printf("%s\n", DS[i].Ten);
64.
65.
66.
    return 0;
67. } //main
```



#### Bài tập 1

#### Lập trình thực hiện các công việc sau

- Đọc vào từ bàn phím một danh sách thuốc gồm
  - Tên thuốc (chuỗi không quá 20 ký tự)
  - Năm hết hạn
  - Số lượng còn
  - Đơn giá

Kết thúc nhập khi gặp thuốc có tên "\*\*\*"

- Đưa danh sách thuốc ra màn hình
- Đưa ra danh sách các thuốc đã hết hạn
- Xóa khỏi danh sách những thuốc đã hết hạn. Đưa danh sách mới ra màn hình
- Tính tổng giá trị các thuốc đã hết hạn
- Đưa ra DS thuốc được sắp xếp theo năm hết hạn



#### Bài tập 2

Cho một danh sách thành tích thi đấu bóng đá của 32 đội tuyển bao gồm: Tên đội bóng, số bàn thắng, số bàn thua, số thẻ đỏ, số thẻ vàng

Viết chương trình thực hiện

- Nhập dữ liệu vào từ bàn phím
- Nhập vào tên đội bóng,
  - Đưa ra thành thích của đội này
  - Nếu không tồn tại, thông báo: không tìm thấy
- Tính và đưa ra màn hình số điểm của các đội nếu
  - Mỗi bàn thắng được tính 10 điểm
  - Mỗi bàn thua bị phạt 5 điểm, mỗi thẻ vàng trừ 2 điểm, thẻ đỏ trừ 5 điểm



## 1. Kết quả đưa ra màn hình

```
#include<stdio.h>
typedef struct {
  int SHSV;
  char Ten[25];
} SV;
int main() {
  SV DS[] = {{12, "Mai"}, {13,
   "Nam"}, {14, "Minh"}};
  printf("%d ", DS[1].SHSV);
  printf("%s\n", (*(DS+2)).Ten);
  return 0;
```

а	12 Mai
b	12 Nam
O	13 Nam
a	13 Minh
е	14 Minh

#### 2. Chỉ ra câu trả lời đúng

Chỉ ra khai báo hợp lệ cho biến SV có kiểu cấu trúc chỉ gồm 2 trường: Tên có kiểu xâu ký tự và NS có kiểu số nguyên

```
struct SinhVien{
                                 struct {
                             b
                                     char Ten[20];
    char Ten[20];
    unsigned NS;
                                     unsigned NS;
                                 } SinhVien;
};
SinhVien SV;
                                 struct SinhVien SV;
struct {
                             d
                                 typedef struct {
                                     unsigned NS;
    unsigned NS;
    char Ten[20];
                                     char Ten[20];
} SV;
                                 } SV;
Không có câu trả lời nào đúng
```

